

Bản án số: 02/2023/HS-PT  
Ngày 05-01-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Hữu Trường

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Mạnh Hà

Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

**- Thư ký phiên toà:** Ông Phan Hoàng Trần Trọng An - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Đồng Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử P thẩm công khai vụ án hình sự P thẩm thụ lý số: 113/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị P, Bùi Thị H, Phạm Thị H1, Đỗ Ngọc H2 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 111/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng.

**- Bị cáo kháng cáo:**

**1. Nguyễn Thị P**, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1981 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 68 đường N, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu S và bà Trịnh Thị Vu; có chồng là Phạm Hữu C và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 28/4/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/5/2022; có mặt.

**2. Bùi Thị H**, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1978 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 65 Đ3 phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Căn hộ 2115 tầng 21 HH4 Chung cư H, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang H và bà Phạm Thị Th; có chồng là Vũ Lương H (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng

biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 27/4/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/5/2022; có mặt.

**3. Phạm Thị H1**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1984 tại Thái Bình. Nơi cư trú: Căn hộ 1018 tầng 10 HH4 Chung cư H, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Năm và bà Nguyễn Thị Quỳnh; có chồng là Đỗ Hùng Cường và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 27/4/2022, ngày 05/5/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**4. Đỗ Ngọc H2**, sinh ngày 21 tháng 9 năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 38 Đ1 phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Cương và bà Lê Thị Hiền; có chồng là Trần Văn Anh (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 27/4/2022, ngày 05/5/2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 27/4/2022, tại quán cafe số 5/213 L, Đ, N, Hải Phòng, Công an quận N bắt quả tang Đỗ Ngọc H2 sử dụng tài khoản Zalo “Trà Sen Vàng” để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức nhận, chuyển bảng số đề, bao, xiên, ba càng. Cụ thể: Đỗ Ngọc H2 khai đã nhận bảng số đề, bao, xiên, ba càng từ tài khoản Zalo “Hà Cường” của Phạm Thị H1, tài khoản Zalo “Mây”, “Phan Thị Việt”, “Đồng Hiền”. Sau đó Hà tổng hợp lại các bảng số đề, bao, xiên, ba càng và chuyển cho tài khoản Zalo “Hoa Sim” của Bùi Thị H.

Hồi 20 giờ 50 phút, ngày 27/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an quận N tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thị H1.

Hồi 20 giờ 55 phút, ngày 27/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an quận N tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Thị H. Bùi Thị H khai nhận có bán các số đề, bao, xiên, ba càng cho Nguyễn Thị P sử dụng tài khoản Zalo “Tâm Hoa”.

Hồi 23 giờ 20 phút, ngày 27/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an quận N tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị P.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Ngọc H2, Phạm Thị H1, Bùi Thị H, Nguyễn Thị P khai nhận:

Cách thức mua bán đề căn cứ vào kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết miền Bắc để xác định trúng thưởng cụ thể: Số đề là 2 số cuối của giải đặc biệt, số bao là 2 số cuối của 27 giải xổ số, số xiên căn cứ vào 2 (hoặc 3, 4) số cuối của 27 giải xổ số, số ba càng là 3 số cuối của giải đặc biệt. Việc trả thưởng cho quy ước như sau: Trúng số đề được trả thưởng gấp 90 lần, trúng số bao được trả thưởng gấp 3,5 lần, trúng số xiên 2 được trả thưởng gấp 15 lần, trúng số xiên 3 được trả thưởng gấp 48 lần, trúng số xiên 4 được trả thưởng gấp 180 lần, trúng số ba càng được trả thưởng gấp 400 lần.

Do không có công ăn việc làm ổn định, từ khoảng tháng 2/2022, Phạm Thị H1 có bán đề tại khu vực chung cư H, Đ, N, Hải Phòng cho các khách mua đề rồi sau đó tập hợp lại các bảng số lô đề và chuyển cho Đỗ Ngọc H2 để hưởng tiền phần trăm.

Ngày 27/4/2022, sau khi bán cho khách, Phạm Thị H1 sử dụng tài khoản Zalo “Hà Cường” gửi bảng số lô đề cho tài khoản Zalo “Trà Sen Vàng” do Đỗ Ngọc H2 sử dụng và tài khoản Zalo “Bùi Yên Nhi”, cụ thể:

- Chuyển cho Zalo “Trà Sen Vàng” của Đỗ Ngọc H2 bảng lô đề với tổng số tiền là 10.490.000 đồng, cụ thể: Số đề là 4.180.000 đồng; số bao là 2.900.000 đồng, số xiên là 3.410.000 đồng. Trong các số đã chuyển, có 1.300.000 đồng số bao trúng thưởng, 50.000 đồng số đề trúng thưởng. Đỗ Ngọc H2 phải thanh toán số tiền trúng thưởng cho Phạm Thị H1 là 9.050.000 đồng. Tổng số tiền Phạm Thị H1 phải chịu trách nhiệm liên quan đến hành vi chuyển bảng đề, bao, xiên cho Đỗ Ngọc H2 là 19.540.000 đồng.

Đỗ Ngọc H2 trả tiền phần trăm cho Phạm Thị H1 theo quy ước: bằng 7% số tiền đề, 5% số tiền bao, 20% số tiền xiên. Số tiền phần trăm Phạm Thị H1 được hưởng là 1.119.000 đồng.

- Chuyển cho Zalo “Bùi Yên Nhi” bảng lô đề với tổng số tiền là 16.680.000 đồng, cụ thể: Số đề là 13.415.000 đồng; số bao là 3.000.000 đồng, số xiên là 95.000 đồng, số ba càng là 170.000 đồng. Trong các số đã chuyển, có 80.000 đồng số đề trúng thưởng. Số tiền trúng thưởng là 7.200.000 đồng. Tổng số tiền Phạm Thị H1 phải chịu trách nhiệm liên quan đến hành vi chuyển bảng đề, bao, xiên, ba càng cho Zalo “Bùi Yên Nhi” là 23.880.000 đồng.

Chủ tài khoản Zalo “Bùi Yên Nhi” trả tiền phần trăm cho Phạm Thị H1 theo quy ước: bằng 7% số tiền đề, 5% số tiền bao, 35% số tiền ba càng, 20% số tiền xiên. Số tiền phần trăm Phạm Thị H1 được hưởng là 1.167.000 đồng.

Tổng số tiền tổ chức đánh bạc Phạm Thị H1 phải chịu trách nhiệm liên quan đến hành vi bán số lô đề và chuyển bảng lô đề đến Zalo “Trà Sen Vàng” và Zalo “Bùi Yên Nhi” là 43.420.000 đồng. Số tiền Phạm Thị H1 hưởng lời là 2.286.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thị H1 khai Đỗ Ngọc H2 là người sử dụng tài khoản Zalo “Bùi Yên Nhi” trên máy điện thoại Samsung màu bạc. Tuy nhiên, Đỗ

Ngọc H2 khai chỉ sử dụng duy nhất tài khoản Zalo “Trà Sen Vàng” trên máy tính bảng Ipad màu xám đã bị Cơ quan điều tra thu giữ để nhận bảng lô đề của Phạm Thị H1. Đỗ Ngọc H2 không sử dụng tài khoản Zalo “Bùi Yến Nhi”. Cơ quan điều tra khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Ngọc H2 không thu giữ được điện thoại Samsung màu bạc như Phạm Thị H1 khai. Ngoài lời khai của Phạm Thị H1, không có chứng cứ nào khác chứng minh Đỗ Ngọc H2 là người sử dụng tài khoản Zalo “Bùi Yến Nhi”. Do đó không có căn cứ xác định đối tượng sử dụng tài khoản Zalo “Bùi Yến Nhi” là Đỗ Ngọc H2.

Ngoài hành vi nhận bảng lô đề của Phạm Thị H1 (Zalo “Hà Cường”), Đỗ Ngọc H2 khai nhận còn sử dụng tài khoản Zalo “Trà Sen Vàng” để giao dịch bán số đề cho 03 khách vắng lai có tài khoản Zalo “Mây”, “Phan Thị Việt”, “Đồng Hiền”, sau đó tổng hợp lại, chuyển bảng đến tài khoản Zalo “Hoa Sim” của Bùi Thị H để hưởng phần trăm hoa hồng, cụ thể:

- Bán lô đề cho khách có tài khoản Zalo “Mây” (chưa xác định được căn cước, địa chỉ) với tổng số tiền là 1.950.000 đồng, trong đó: Số đề là 1.450.000 đồng; số bao là 500.000 đồng. Trong các số đã chuyển, có 5.000 đồng số đề trúng thưởng. Số tiền trúng thưởng Đỗ Ngọc H2 phải trả là 450.000 đồng. Tổng số tiền Đỗ Ngọc H2 phải chịu trách nhiệm liên quan đến hành vi bán số đề cho tài khoản Zalo “Mây” là 2.400.000 đồng.

- Bán lô đề cho khách có tài khoản Zalo “Phan Thị Việt” (chưa xác định được căn cước, địa chỉ) với tổng số tiền là 8.745.000 đồng, trong đó: Số đề là 1.505.000 đồng; số xiên là 7.100.000 đồng, số ba càng là 140.000 đồng. Trong đó, có 10.000 đồng số đề trúng thưởng, 100.000 đồng số bao trúng thưởng hai nháy (do số bao trúng thưởng xuất hiện hai lần trong hai chữ số cuối của 27 giải xổ số). Số tiền trúng thưởng Đỗ Ngọc H2 phải trả là 1.600.000 đồng. Tổng số tiền Đỗ Ngọc H2 phải chịu trách nhiệm liên quan đến hành vi bán số lô đề cho khách sử dụng Zalo “Phan Thị Việt” là 10.345.000 đồng.

- Bán số lô đề cho khách sử dụng tài khoản Zalo “Đồng Hiền” (chưa xác định được căn cước, địa chỉ) với tổng số tiền là 2.200.000 đồng, trong đó: Số đề là 2.000.000 đồng; số ba càng là 200.000 đồng. Trong các số đã chuyển, không có số nào trúng thưởng. Tổng số tiền Đỗ Ngọc H2 phải chịu trách nhiệm liên quan đến hành vi nhận bảng lô đề của Zalo “Đồng Hiền” là 2.200.000 đồng.

Các đối tượng sử dụng tài khoản Zalo “Mây”, “Phan Thị Việt”, “Đồng Hiền” là khách mua số lô đề trực tiếp. Đỗ Ngọc H2 không trả tiền phần trăm cho các đối tượng này.

Tổng số tiền tổ chức đánh bạc Đỗ Ngọc H2 phải chịu trách nhiệm liên quan đến việc nhận bảng lô đề của Phạm Thị H1, và bán số lô đề cho ba khách có tài khoản Zalo “Mây”, “Phan Thị Việt”, “Đồng Hiền” là 34.485.000 đồng.

Sau khi nhận bảng số lô đề của các đối tượng trên, Đỗ Ngọc H2 tổng hợp lại, chuyển một phần bảng lô đề đến tài khoản Zalo “Hoa Sim” của Bùi Thị H với tổng số tiền là 15.961.000 đồng, cụ thể: Số đề là 8.816.000 đồng; số xiên là 5.710.000 đồng, số ba càng là 1.435.000 đồng. Trong các số đã chuyển, không có số trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc Bùi Thị H phải chịu trách nhiệm liên quan đến việc nhận bảng đề, xiên, ba càng của Đỗ Ngọc H2 là 15.961.000 đồng.

Bùi Thị H trả tiền phần trăm cho Đỗ Ngọc H2 theo quy ước bằng: 16% số tiền đề, 4% số tiền bao, 20% số tiền xiên, 36% số tiền ba càng. Đỗ Ngọc H2 nhận số tiền phần trăm do Bùi Thị H trả là 3.068.000 đồng.

Đỗ Ngọc H2 giữ lại 7.424.000 đồng tiền đề, bao, xiên trong bảng lô đề đã nhận của Phạm Thị H1, Zalo “Mây”, “Phan Thị Việt”, “Đồng Hiền” để tự trả thưởng.

Đỗ Ngọc H2 thu lợi số tiền phần trăm là 1.949.000 đồng. Đối với 7.424.000 đồng tiền đề, bao, xiên Đỗ Ngọc H2 giữ lại để tự trả thưởng, Đỗ Ngọc H2 thua 3.676.000 đồng.

Ngoài việc nhận bảng lô đề của Đỗ Ngọc H2, Bùi Thị H còn bán số đề, xiên, bao cho Nguyễn Thị P sử dụng tài khoản Zalo “Tâm Hoa” với tổng số tiền là 125.600.000 đồng cụ thể: Số đề là 5.000.000 đồng; số xiên là 10.600.000 đồng, số bao là 110.000.000 đồng. Trong các số đã chuyển, có 200.000 đồng số đề trúng thưởng. Số tiền Bùi Thị H phải trả thưởng cho Nguyễn Thị P là 18.000.000 đồng. Nguyễn Thị P trực tiếp đánh bạc dưới hình thức mua số đề của Bùi Thị H. Tổng số tiền đánh bạc Nguyễn Thị P phải chịu trách nhiệm hình sự là 143.600.000 đồng.

Sau khi nhận bảng số lô đề của Đỗ Ngọc H2 và bán số đề, xiên, bao cho Nguyễn Thị P, Bùi Thị H chuyển các số đề, bao, xiên, ba càng cho các tài khoản Zalo “Bon Bon” của người đàn ông tên Tuấn Anh (chưa xác định được căn cước, địa chỉ), tài khoản Zalo “Cá chép” của người phụ nữ tên Phụng (chưa xác định được căn cước, địa chỉ), nhóm Zalo H2:d9,b5,x15 (có hai tài khoản Zalo trong nhóm nhận các số đề, bao, xiên của Bùi Thị H là tài khoản Nc, tài khoản “Coruts” chưa xác định được căn cước, địa chỉ) cụ thể:

- Tuấn Anh sử dụng tài khoản Zalo “Bon Bon” nhận 5.000.000 đồng số đề của Bùi Thị H. Trong các số đề này, không có số nào trúng thưởng. Bùi Thị H được trả tiền phần trăm hoa hồng là 350.000 đồng, bằng 7% số tiền đề. Trong 5.000.000 đồng tiền số đề trên có 2.000.000 đồng là tiền số đề Bùi Thị H nhận của Đỗ Ngọc H2 và Nguyễn Thị P, còn lại 3.000.000 đồng tiền số đề do Bùi Thị H tự đánh thêm với đối tượng sử dụng tài khoản Zalo “Bon Bon” và không trúng thưởng.

- Phụng sử dụng tài khoản Zalo “Cá chép” nhận các số đề, xiên, ba càng của Bùi Thị H với tổng số tiền là 16.961.000 đồng, cụ thể: số đề là 9.816.000 đồng, số xiên là 5.710.000 đồng, số ba càng là 1.435.000 đồng. Trong các số đã nhận, có

100.000 đồng số đề trúng thưởng. Số tiền trúng thưởng là 9.000.000 đồng. Phượng trả tiền phần trăm hoa hồng cho Bùi Thị H bằng 21% số tiền xiên, 17% số tiền đề, 37% số tiền ba càng. Tổng số tiền phần trăm Phượng trả cho Bùi Thị H là 3.397.000 đồng.

- Nhóm Zalo H2:d9,b5,x15 nhận các số đề, bao xiên của Bùi Thị H với tổng số tiền là 122.600.000 đồng, cụ thể: Số đề là 2.000.000 đồng, số bao là 110.000.000 đồng, số xiên là 10.600.000 đồng. Trong các số đã nhận, có 100.000 đồng số đề trúng thưởng. Số tiền trúng thưởng là 9.000.000 đồng. Tiền phần trăm đối tượng sử dụng tài khoản “Nc” và tài khoản “Coruts” trả cho Bùi Thị H bằng 7% số tiền đề, 5% số tiền bao, 21% số tiền xiên. Tổng số tiền phần trăm Bùi Thị H được trả là 7.866.000 đồng.

Số tiền tổ chức đánh bạc Bùi Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự liên quan đến việc nhận, chuyển bằng đề là 159.561.000 đồng. Số tiền thu lợi của Bùi Thị H là 8.335.000 đồng. Đối với 3.000.000 đồng Bùi Thị H tự đánh thêm với đối tượng sử dụng tài khoản Zalo “Bon Bon” không trúng thưởng. Bùi Thị H thua 3.000.000 đồng.

Các đối tượng chưa thanh toán chuyển tiền cho nhau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 111/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị P 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Bùi Thị H 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Thị H1 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Ngọc H2 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị P, Bùi Thị H, Phạm Thị H1, Đỗ Ngọc H2 có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt, cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội.

Tại giai đoạn P thẩm, bị cáo Phạm Thị H1 nộp các tài liệu thể hiện bị cáo là cháu ruột của liệt sỹ Nguyễn Văn Giao và là cháu của ông Nguyễn Văn Tổng có

công với cách mạng, được Nhà nước tặng huân chương. Các bị cáo Đỗ Ngọc H2, Phạm Thị H1, Bùi Thị H nộp biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Đỗ Ngọc H2 nộp đơn trình bày gia cảnh neo người, khó khăn, có xác nhận của chính quyền, bị cáo H nộp tài liệu đang phải chăm sóc bố bị bệnh hiểm nghèo; bị cáo Phạm Thị H1 nộp số tiền 2.286.000 đồng thu lời; bị cáo Nguyễn Thị P tự nguyện nộp thêm số tiền đánh bạc 20.000.000 đồng khắc phục thiệt hại.

Tại phiên tòa P thẩm, các bị cáo thừa nhận việc xét xử các bị cáo phạm tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc là đúng người đúng tội, không oan. Các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử P thẩm cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội.

*\* Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Bản án sơ thẩm đã xem xét vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử phạt các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 và tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, với mức án là phù hợp.

Tại giai đoạn P thẩm các bị cáo cung cấp thêm tình tiết, tài liệu mới thể hiện: Các bị cáo Đỗ Ngọc H2, Phạm Thị H1, Bùi Thị H nộp biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Đỗ Ngọc H2 nộp đơn trình bày gia cảnh neo người, khó khăn, có xác nhận của chính quyền, bị cáo H nộp tài liệu đang phải chăm sóc bố bị bệnh hiểm nghèo; bị cáo Phạm Thị H1 nộp số tiền 2.286.000 đồng thu lời; bị cáo Nguyễn Thị P tự nguyện nộp thêm số tiền đánh bạc 20.000.000 đồng khắc phục thiệt hại. Cần đánh giá là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tại phiên tòa P thẩm, các bị cáo đã xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật, thái độ ăn năn hối cải cao. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, phạm tội nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên đủ điều kiện để cho hưởng án treo. Ngoài ra, thấy các bị cáo là nữ, là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh cha mẹ già, con nhỏ sống phụ thuộc nên chỉ cần cho cải tạo ngoài xã hội cũng đảm bảo tính chất răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện cao nhất sự khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng bổ sung cho các bị cáo Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt và cho các bị cáo hưởng án treo.

\*Các bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị P, Bùi Thị H, Phạm Thị H1, Đỗ Ngọc H2 trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục P thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa P thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa P thẩm phù hợp lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 27/4/2022, Đỗ Ngọc H2 có hành vi sử dụng ứng dụng Zalo trên điện thoại nhận, bảng lô đề của Phạm Thị H1, tài khoản Zalo “Mây”, “Phan Thị Việt”, “Đông Hiền”, sau đó tổng hợp lại, chuyển bảng đến Bùi Thị H số tiền 34.485.000 đồng.

Phạm Thị H1 bán đề cho khách, sau đó tổng hợp lại, gửi bảng đề cho Đỗ Ngọc H2 và tài khoản Zalo “Bùi Yến Nhi”, số tiền 43.420.000 đồng.

Bùi Thị H sử dụng tài khoản Zalo “Hoa Sim” để nhận bảng số lô đề của Đỗ Ngọc H2 và Nguyễn Thị P, sau đó chuyển bảng lô đề cho các tài khoản Zalo “Bon Bon”, “Cá chép”, nhóm Zalo H2:d9,b5,x15. Tổng số tiền Bùi Thị H nhận, chuyển bảng đề là 159.561.000 đồng.

Nguyễn Thị P sử dụng tài khoản Zalo “Tâm Hoa” trực tiếp mua các số đề, xiên, bao của Bùi Thị H với tổng số tiền là 125.600.000 đồng, trong đó trúng thưởng 18.000.000 đồng, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm với tổng 143.600.000 đồng.

Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Bùi Thị H, Phạm Thị H1, Đỗ Ngọc H2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Toà án nhân dân quận N xét xử bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321, xét xử các bị cáo Bùi Thị H, Phạm Thị H1, Đỗ Ngọc H2 phạm tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại giai đoạn P thẩm, các bị cáo Đỗ Ngọc



H2, Phạm Thị H1, Bùi Thị H nộp biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Đỗ Ngọc H2 nộp đơn trình bày gia cảnh neo người, khó khăn, có xác nhận của chính quyền, bị cáo H nộp tài liệu đang phải chăm sóc bố bị bệnh hiểm nghèo; bị cáo Phạm Thị H1 nộp số tiền 2.286.000 đồng thu lời; bị cáo Nguyễn Thị P tự nguyện nộp thêm số tiền đánh bạc 20.000.000 đồng khắc phục thiệt hại, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị P có bác ruột là liệt sỹ Trịnh Quang Thảo; bị cáo Phạm Thị H1 là cháu ruột của liệt sỹ Nguyễn Văn Giao và là cháu của ông Nguyễn Văn Tổng là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng huân chương nên các bị cáo Phạm Thị H1, Nguyễn Thị P được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Xét kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội:* Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo trong khung hình phạt là không nặng, phù hợp với yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[7] Tuy nhiên, tại giai đoạn P thẩm, các bị cáo đã nộp thêm các tài liệu mới. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo lần đầu phạm tội và chưa từng bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý về hành vi vi phạm pháp luật nào. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, là phụ nữ. Việc bán số đề chỉ là để hưởng phần trăm để phục vụ cuộc sống gia đình các bị cáo. Bị cáo P nghĩ rằng do nợ nần nên đánh đề để mong may mắn lấy tiền trả nợ. Xét thấy các bị cáo đều luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, chưa từng vi phạm pháp luật, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo là những người có trách nhiệm quan trọng trong gia đình bị cáo, nên không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho các bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần sửa bản án sơ thẩm, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt tù với các bị cáo nhưng cho hưởng án treo, cũng đảm bảo việc răn đe trừng trị đối với các bị cáo.

[8] *Về án phí:* Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự P thẩm.

[9] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử P thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị P, Bùi Thị H, Phạm Thị H1, Đỗ Ngọc H2, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

**Nguyễn Thị P** 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án P phạm về tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Bùi Thị H** 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án P phạm về tội “Tổ chức đánh bạc”.

**Phạm Thị H1** 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án P phạm về tội “Tổ chức đánh bạc”.

**Đỗ Ngọc H2** 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án P phạm về tội “Tổ chức đánh bạc”.

2. Giao bị cáo Nguyễn Thị P cho Ủy ban nhân dân phường L, quận N, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao các bị cáo Bùi Thị H, Phạm Thị H1, Đỗ Ngọc H2 cho Ủy ban nhân dân phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Nguyễn Thị P, Bùi Thị H, Phạm Thị H1, Đỗ Ngọc H2.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự P phạm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 111/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án P phạm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận N;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT quận N;
- Cơ quan THAHS quận N;
- Chi cục THADS quận N
- TAND quận N;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Hữu Trường**

